TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2026/HS-ST
Ngày: 14 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thu
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Việt Cường
Bà Nguyễn Thị Sen

- *Thư ký phiên toà:* Ông Phạm Như Hoàng Hải - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 8 - Hà Nội.

- *Hỗ trợ tại điểm cầu Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H*: Ông Tạ Văn D – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8- Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Hà Nội tham gia phiên toà*: Ông Nguyễn Phượng Khá - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2026, tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Hà Nội và điểm cầu Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2026/TLST - HS ngày 28 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. **Hà Mạnh T**, sinh năm 1993 tại tỉnh Phú Thọ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu V, xã M, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn D1 và con bà Đinh Thị N; có vợ (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản số 150 lập ngày 23/01/2026 tại PC11A – Công an thành phố H; bị bắt tạm giữ từ ngày 15/01/2026 đến nay; có mặt.

2. **Ngô Thị N1**, sinh năm 1997 tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm B, xã Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Sỹ T1 và con bà Hoàng Thị T2; có chồng (đã ly hôn) và 02 con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản số 158 lập ngày 23/01/2026 tại PC11A – Công an thành phố H; bị bắt tạm giữ từ ngày 15/01/2026 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/01/2026, sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an xã L đến phòng trọ của Hà Mạnh T (địa chỉ: thôn Í, xã L, TP Hà Nội) để xác minh. Kết quả kiểm tra phát hiện tại phòng trọ có T và Ngô Thị N1, tại góc nhà gần tủ quần áo có các dụng cụ gồm bộ cóong, chai, ống hút, bật lửa được T và N1 khai nhận là dùng để T và N1 sử dụng ma túy đá. Cơ quan Công an đã tiến hành tạm giữ các đồ vật liên quan và đưa các đối tượng có liên quan về trụ sở để làm việc.

Vật chứng thu giữ của Hà Mạnh T: 01 túi nilon màu trắng trong kích thước khoảng (3x3)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (T khai nhận là ma túy đá); 01 chai nhựa màu trắng trong cao khoảng 17cm đậy nặp màu vàng, bên trên nắp cắm 01 ống hút nhựa màu đỏ, trắng dài khoảng 22cm và 01 cóong thủy tinh dài khoảng 07cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (T khai nhận là ma túy đá), bên dưới nắp có cắm 01 ống hút nhựa màu xanh dài khoảng 08cm nối cóong thủy tinh; 01 bật lửa màu đỏ dài khoảng 07cm có gắn 01 ống nhựa, kim loại dài khoảng 08cm trên đầu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh đã qua sử dụng bên trong lắp sim số 0352249097 và 0562625526; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xanh đã qua sử dụng, bên trong lắp sin số 0972420362 và 0367777632; 01 chai nhựa màu trắng trong đậy nắp kín màu xanh cao khoảng 20cm bên trong có chứa dung dịch màu vàng – là nước tiểu của Hà Mạnh T.

Vật chứng thu giữ của Ngô Thị N1: 01 chai nhựa trong suốt, nắp màu xanh đậy kín, bên trong có chứa dung dịch màu vàng là nước tiểu của Ngô Thị N1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng bên trong có lắp sim số thuê bao 0326656191.

Khám xét nơi ở của Hà Mạnh T (tại đường T, thôn Í, xã L, thành phố Hà Nội), kết quả: Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đen - xám - bạc, Biển số 29Y4-1203, số máy 5B93026606, số khung RLCJ5B9307Y026606.

Ngày 15/01/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H ra Quyết định trưng cầu giám định số B821 đề nghị giám định: Chai nhựa màu trắng trong đậy nắp màu vàng, cao khoảng 17cm; Ống hút nhựa màu trắng – đỏ dài khoảng 22cm cắm trên nắp chai nhựa và ống hút nhựa màu xanh dài khoảng 08cm bên dưới nắp chai nhựa (trong chai nhựa) có bám dính chất ma túy không? Loại gì? Tinh thể màu trắng trong cóong thủy tinh dài khoảng 07cm có phải ma túy không? Loại gì? Khối lượng bao nhiêu?

Ngày 24/01/2026, Phòng K - Công an thành phố H có Kết luận giám định số 995 kết luận như sau: "01 chai nhựa màu trắng trong đật nắp màu vàng, cao 17cm, trên nắp có 01 ống hút nhựa màu trắng - đỏ dài 22cm và 01 ống hút nhựa màu xanh dài 8cm có dính ma túy loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng bên trong 01 cóong thủy tinh dài 7cm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,130gam".

Ngày 15/01/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H ra Quyết định trưng cầu giám định số B823 đề nghị giám định: Tinh thể màu trắng bên trong túi nilong màu trắng kích thước (03x03)cm có phải ma túy không? Loại gì? Khối lượng bao nhiêu?

Ngày 24/01/2026, Phòng K - Công an thành phố H có Kết luận giám định số 996 kết luận như sau: "Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,027gam".

Ngày 15/01/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H ra Quyết định trưng cầu giám định số B822, B824 đề nghị giám định mẫu nước tiểu của Ngô Thị N1 và của Hà Mạnh T.

Ngày 24/01/2026, Phòng K - Công an T có Kết luận giám định số 993 và số 994 kết luận: Trong mẫu nước tiểu của Ngô Thị N1 và của Hà Mạnh T thu ngày 14/01/2026 có tìm thấy ma túy loại Metahmphetamine.

Quá trình điều tra xác minh: Hà Mạnh T và Ngô Thị N1 là người yêu của nhau. Cả hai cùng thuê trọ và cùng sống chung tại thôn Í, xã L, thành phố Hà Nội từ khoảng tháng 06/2025 đến 14/01/2026.

Khoảng 10 giờ ngày 13/01/2026, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Hà Mạnh T đã dùng tài khoản Zalo tên "M - Vdf Viet N2 - Interior đăng ký số thuê bao 0562625526 gọi đến tài khoản Zalo tên "Nt Ngọc" của Ngô Thị N1 để nói chuyện về việc cả hai sẽ mua ma túy về sử dụng tại phòng trọ thì N1 đồng ý. Do không có tiền, T đã yêu cầu N1 chuyển khoản số tiền 900.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, N1 sử dụng số tài khoản 19071767688011 - chủ tài khoản Ngô Thị N1, mở tại ngân hàng T5 chuyển khoản số tiền 900.000 đồng đến số tài khoản 6561338888 -ngân hàng T5 của T. Sau khi T nhận tiền, N1 đã bảo với T số tiền mua ma túy là 500.000 đồng, số tiền còn lại là 400.000 đồng thì T đi mua thuốc bổ cho N1 và chi tiêu khác. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, T sử dụng tài khoản Zalo của mình nhắn tin đến tài khoản Zalo tên "BMAJ" của một người đàn ông tên C để hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá nhưng người này bảo loại ma túy này đã hết, đến tối mới có, T đã bảo lại với N1 và cả hai thống nhất sẽ mua vào sáng ngày hôm sau.

Khoảng 07 giờ sáng ngày 14/01/2026, T tiếp tục nhắn tin đến tài khoản Zalo "BMAJ" của "Chính" để hỏi mua ma túy, "Chính" thông báo lại đã có ma túy nên cả hai thống nhất giao dịch ma túy tại khu vực đường C. Sau đó, T điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Jupiter Biển số 29Y4 - 1203 đến khu vực Cầu G để mua ma túy, khi đến nơi T thấy "Chính" đang ngồi trong xe ô tô (không xác định được Biển số) rồi C hé cửa kính và đưa cho T 01 túi nilong nhỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá, T thanh toán cho "Chính" 500.000 đồng tiền mặt. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu số ma túy vào trong túi áo đang mặc. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T mang số ma túy mua về phòng trọ để cùng N1 sử dụng. Khoảng 19 giờ cùng ngày sau khi ăn cơm xong, T lấy bộ B đã chuẩn bị từ trước rồi lấy số ma túy đá mua được đổ một ít vào trong cóong thủy tinh, T dùng bật lửa đốt nóng ma túy trong cóong rồi dùng miệng hút ma túy vào cơ thể. Sau khi T hút được hai khói ma

túy thì T đưa cóong chứa ma túy cho N1 sử dụng, N1 cũng dùng miệng hút khoảng 1 - 2 khói ma túy vào cơ thể. Sau khi sử dụng ma túy xong, T cất bộ cóong dùng để sử dụng ma túy vào góc nhà gần tủ quần áo, số ma túy còn lại T để trong tủ quần áo rồi T nằm nghỉ trên giường còn N1 ngồi chơi điện thoại. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, Cơ quan Công an đến kiểm tra phòng trọ của T thì phát hiện trong góc nhà gần vị trí tủ quần áo có bộ bình cóong bên trong cóong vẫn còn ma túy đá và trong tủ quần áo có 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá T và N1 sử dụng chưa hết. Cơ quan Công an đã lập biên bản và đưa những người liên quan về trụ sở để xác minh làm rõ.

Hà Mạnh T và Ngô Thị N1 đều xác nhận Ngô Thị N1 hiện đang mang thai (con của T và N1). Kết quả siêu âm ngày 15/01/2026 của Bệnh viện Đ1 xác định Ngô Thị N1 đang mang thai 21 tuần.

Tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xanh đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0972420362 và 0367777632 thu giữ của Hà Mạnh T phát hiện tài khoản "BMAJ" mà T khai nhận là tài khoản của người bán ma túy cho T tên là "Chính".

Tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh đã qua sử dụng bên trong lắp sim số 0352249097 và 0562625526 thu giữ của Hà Mạnh T phát hiện giao dịch chuyển khoản số tiền 900.000 đồng mà T khai nhận là tiền do N1 chuyển cho T để mua ma túy.

Tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu vàng bên trong có lắp sim số thuê bao 0326656191 thu giữ của Ngô Thị N1 phát hiện giao dịch chuyển khoản số tiền 900.000 đồng mà N1 khai nhân là chuyển tiền cho T mua ma túy và thuốc bổ cho N1. Bên cạnh đó, có 01 bản ảnh ghi lại đoạn ảnh chụp màn hình tin nhắn giữa T và tài khoản Zalo "BMAJ".

Tại bản Cáo trạng số 32/CT - VKS ngày 24/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Hà Nội đã truy tố bị cáo Hà Mạnh T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm d khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; bị cáo Ngô Thị N1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hà Mạnh T trình bày: Bị cáo cáo và Ngô Thị N1 là người yêu của nhau, hai người chung sống cùng nhau như vợ chồng và N1 đã mang thai con của bị cáo. Ngày 13/01/2026, N1 chuyển khoản cho bị cáo 900.000 đồng (trong đó 500.000 đồng để bị cáo mua ma túy về cùng sử dụng với N1, số tiền còn lại sử dụng để khám thai và mua thuốc bổ). Bị cáo sử dụng số tiền 500.000 đồng mua ma túy và cùng N1 sử dụng như nội dung cáo trạng nêu trên. Bị cáo lần đầu tiên liên hệ với tài khoản Zalo "BMAJ" của người đàn ông tên C để mua ma túy nên không cung cấp thông tin lai lịch của người này. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Ngô Thị N1 trình bày: Bị cáo nghe rõ nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát công bố và lời trình bày của bị cáo T. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như lời trình bày của T và bản cáo trạng. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Hà Nội trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố các bị cáo Hà Mạnh T, Ngô Thị N1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Hà Mạnh T từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s, n khoản 1 Điều 51 Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Ngô Thị N1 từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với tất cả các bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) lọ nhựa trong suốt niêm phong dán kín bằng giấy của Công an T, trên có chữ ký họ tên của Giám định viên Trần Ngọc C1, Cán bộ niêm phong (công an xã L) Nguyễn Hữu T3, bị cáo Hà Mạnh T4 (bên trong lọ chứa 01 chai nhựa màu trăng trong đậy nắp màu vàng, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng, đỏ và 01 ống hút nhựa màu xanh; 01 coóng thủy tinh trong chứa tinh thể màu trắng). 01 (một) phong bì niêm phong dán kín Công an thành phố H, tại các mép dán có chữ ký, họ và tên của Giám định viên Trần Ngọc C1, cán bộ niêm phong (công an xã L) Nguyễn Hữu T3, bị cáo Hà Mạnh T.

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu đen xám bạc đã cũ, biển kiểm soát 29Y4 - 1203, số khung RLCJ5B9307Y026606, số máy 5B93026606 (toàn thân xe có nhiều vết trầy xước, yên xe có nhiều lỗ thủng); 01 (một) điện thoại di động Iphone 6S Plus, màu vàng, đã qua sử dụng bên trong có lắp 01 thẻ sim thu giữ của Ngô Thị N1 (Điện thoại khởi động không lên, không kiểm tra được tình trạng, chất lượng linh kiện bên trong máy khi bàn giao); 01 (một) Điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của Hà Mạnh T (Điện thoại khởi động không lên, không kiểm tra tình trạng, chất lượng linh, phụ kiện bên trong máy khi bàn giao); 02 (hai) Thẻ sim (gắn trong điện thoại SUMSUNG); 01 (một) Điện thoại nhãn hiệu Vsmmart màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của Hà Mạnh T (điện thoại khởi động không lên, không kiểm tra tình trạng, chất lượng linh, phụ kiện bên trong máy khi bàn giao); 02 (hai) Thẻ sim (gắn trong điện thoại Vsmmart).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác đều không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo Hà Mạnh T, Ngô Thị N1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, vật chứng vụ án, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hà Mạnh T và Ngô Thị N1 chung sống với nhau như vợ chồng và N1 đang mang thai. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T và N1 thống nhất với nhau mua ma túy để cùng sử dụng. Ngày 13/01/2026, N1 chuyển cho T 900.000 đồng (trong đó 500.000 đồng để T mua ma túy và số tiền còn lại đi khám thai và mua thuốc bổ). Ngày 14/01/2026, T điều khiển xe mô tô biển số 29Y4 - 1203 đến khu vực đường X, Cầu G, Hà Nội mua của người đàn ông tên C 01 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ ngày 14/01/2026 tại phòng trọ của T và N1 ở thôn Í, xã L, thành phố Hà Nội thì T lấy dụng cụ đã chuẩn bị từ trước và ma túy mua được ra cho vào coóng rồi cùng N1 sử dụng. Đến 19 giờ 45 phút cùng ngày, Công an xã L đến kiểm tra phát hiện và thu giữ số dụng cụ T và N1 dùng để sử dụng ma túy bên trong cóong còn 0,130 gam ma túy loại Methamphetamine và 01 túi nilong có chưa 0,027gam ma túy loại Methamphetamine chưa sử dụng hết.

Tại thời điểm phạm tội, các bị cáo T, N1 có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi trên của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo N1 đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Hà Nội truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý. Hành vi của các bị cáo T, N1 cùng tổ chức sử dụng ma túy gây ảnh hưởng đến sức khỏe, nòi giống, cũng như gây nên các tội phạm nghiêm trọng khác; mặt khác, N1 còn mang thai con. Do vậy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo thành người tốt và phòng ngừa chung.

Về tính chất đồng phạm và vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm mang tính giải đơn. N1 chuyển tiền để T mua ma túy, đồng thời T chuẩn bị dụng cụ để cùng N1 sử dụng ma túy.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng với các bị cáo. Riêng bị cáo N1 phạm tội khi đang mang thai là tình tiết giảm nhẹ theo điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Theo khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, Hà Mạnh T, Ngô Thị N1 là lao động tự do và phải chấp hành án phạt tù nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5]. Đối với đối tượng bán ma túy cho T:

Hà Mạnh T khai đối tượng tên "Chính" bán ma túy cho T được bạn bè xã hội cho số điện thoại, sau khi mua được ma túy thì T đã xóa hết tin nhắn và số điện thoại liên lạc với "Chính", T không nhớ số điện thoại của "Chính". T cho biết "Chính" có đặc điểm là nam giới cao khoảng 1m70, dáng người gầy, tóc ngắn. Cơ quan điều tra cho T chỉ dẫn địa điểm mua ma túy của đối tượng C đối diện số nhà A, đường X, Cầu G, Hà Nội, qua rà soát không có Camera ở khu vực hiện trường, không xác định được đối tượng C là ai, nên không có căn cứ để điều tra xác minh xử lý theo quy định.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng gồm: 01 (một) lọ nhựa trong suốt niêm phong dán kín bằng giấy của Công an T, trên có chữ ký họ tên của Giám định viên Trần Ngọc C1, Cán bộ niêm phong (công an xã L) Nguyễn Hữu T3, bị cáo Hà Mạnh T4 (bên trong lọ chứa 01 chai nhựa màu trăng trong đậy nắp màu vàng, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng, đỏ và 01 ống hút nhựa màu xanh; 01 coóng thủy tinh trong chứa tinh thể màu trắng). 01 (một) phong bì niêm phong dán kín Công an thành phố H, tại các mép dán có chữ ký, họ và tên của Giám định viên Trần Ngọc C1, cán bộ niêm phong (công an xã L) Nguyễn Hữu T3, bị cáo Hà Mạnh T là vật chứng thu giữ của N1 và T liên quan đến hành vi phạm tội, có vật chứng giá trị sử dụng không lớn, có vật chứng là ma túy, có vật chứng bám dính chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh đã qua sử dụng (điện thoại khởi động không lên, không kiểm tra tình trạng, chất lượng linh, phụ kiện bên trong máy khi bàn giao) và 02 (hai) Thẻ sim (gắn trong điện thoại SUMSUNG); 01 (một) Điện thoại nhãn hiệu Vsmmart màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của Hà Mạnh T (điện thoại khởi động không lên, không kiểm tra tình trạng, chất lượng linh, phụ kiện bên trong máy khi bàn giao) và 02 (hai) Thẻ sim (gắn trong điện thoại Vsmmart) thu giữ của Hà Mạnh T liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn Iphone 6S Plus, màu vàng, đã qua sử dụng bên trong có lắp 01 thẻ sim (điện thoại khởi động không lên, không kiểm tra được tình trạng, chất lượng linh kiện bên trong máy khi bàn giao) thu giữ của Ngô Thị N1 liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu đen xám bạc đã cũ, biển kiểm soát 29Y4 - 1203, số khung RLCJ5B9307Y026606, số máy 5B93026606 (toàn thân xe có nhiều vết trầy xước, yên xe có nhiều lỗ thủng) thu giữ của T dùng làm phương tiện để đi mua ma túy. Nguồn gốc chiếc xe trên: T mua của anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986; nơi thường trú: P, xã T, thành phố Hà Nội. Năm 2018, anh Đ mua của người không quen biết đến 2026 anh Đ bán cho Hà Mạnh T với giá 3.000.000 đồng. Kết quả tra cứu chiếc xe trên đứng tên đăng ký là anh Phan Quốc H, sinh năm 1987; nơi thường trú: P404C10 T, phường L, thành phố Hà Nội. Anh H mua chiếc xe này năm 2007, đến năm 2012 anh H đã bán cho người không quen biết. Kết quả tra cứu không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Chiếc xe này liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy đinh pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hà Mạnh T 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/01/2026.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s, n khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Ngô Thị N1 03 (ba) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/01/2026.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) lọ nhựa trong suốt niêm phong dán kín bằng giấy của Công an T, trên có chữ ký họ tên của Giám định viên Trần Ngọc C1, Cán bộ niêm phong (công an xã L) Nguyễn Hữu T3, bị cáo Hà Mạnh T4 (bên trong lọ chứa 01 chai nhựa màu trăng trong đậy nắp màu vàng, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng, đỏ và 01 ống hút nhựa màu xanh; 01 coóng thủy tinh trong chứa tinh thể màu trắng). 01 (một) phong bì niêm phong dán kín Công an thành phố H, tại các mép dán có chữ ký, họ và tên của Giám định viên Trần Ngọc C1, cán bộ niêm phong (công an xã L) Nguyễn Hữu T3, bị cáo Hà Mạnh T.

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh đã qua sử dụng (điện thoại khởi động không lên, không kiểm tra tình trạng, chất lượng linh, phụ kiện bên trong máy khi bàn giao); 02 (hai) Thẻ sim (gắn trong điện thoại SUMSUNG); 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vsmmart màu xanh đã qua sử dụng (điện thoại khởi động không lên, không kiểm tra tình trạng, chất lượng linh, phụ kiện bên trong máy khi bàn giao); 02 (hai) Thẻ

sim (gắn trong điện thoại Vsmmart); 01 điện thoại di động nhãn Iphone 6S Plus, màu vàng, đã qua sử dụng bên trong có lắp 01 thẻ sim (điện thoại khởi động không lên, không kiểm tra được tình trạng, chất lượng linh kiện bên trong máy khi bàn giao); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu đen xám bạc đã cũ, biển kiểm soát 29Y4 - 1203, số khung RLCJ5B9307Y026606, số máy 5B93026606 (toàn thân xe có nhiều vết trầy xước, yên xe có nhiều lỗ thủng).

(Các vật chứng nêu trên được ghi theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố H và P Thi hành án dân sự khu vực 8 – Hà Nội ngày 13/5/2026).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội Hà Mạnh T, Ngô Thị N1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo Hà Mạnh T, Ngô Thị N1 có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 8 – Hà Nội;
- CATP Hà Nội;
- Thi hành án dân sự Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thu